TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:148/2018/HSST Ngày 11-10-2018	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Thị Tươi, ông Quàng Văn Biên.

Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Điệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Hoàng Văn Viên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:143/2018/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:150a/2018/HSST-QĐ ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn P**, sinh ngày 24/4/2000. Nơi sinh: Sông Mã, Sơn La. Nơi ở và ĐKHKTT: Bản H, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: không. Con ông: Lường Văn H; con bà Lường Thị C, vợ con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 25/5/2018 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 30 phút ngày 25/5/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã Mường Hung làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Cầm, xã Mường Hung phát hiện bắt quả tang Lường Văn P có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa 06 viên nén màu hồng, theo P khai là hồng phiến, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại Wave α BKS 26K4– 1382. Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang đồng thời niêm phong toàn bộ vật chứng.

Ngày 28/5/2018 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm P cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu giám định. Kết quả cân tịnh 06 viên nén màu hồng thu giữ của P có khối lượng 0,57 gam, đã trích 03 viên có khối lượng

0,28gam làm mẫu giám định ký hiệu P1, còn lại 03 viên có khối lượng 0,29gam ký hiệu là P2.

Tại kết luận giám định số: 662 ngày 31 tháng 5 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "*Mẫu gửi giám định ký hiệu P1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,28 gam. Tổng khối lượng thu giữ là 0,57 gam loại chất Methamphetamine*"

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Do nghiện chất ma túy, khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/5/2018 P điều khiển xe mô tô Wave α BKS 26K4- 1382 mượn của bố Lường Văn H mang theo 250.000 đồng từ nhà xuống bản Mường Tợ, xã Mường Hung chơi. Khi đến sân bóng của bản P gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết và nhờ người này đi mua hộ được 08 viên hồng phiến với giá 250.000 đồng, Sau khi mua được P sử dụng hết 02 viên, còn lại 06 viên cất giấu trong túi quần đang mặc đi chơi, đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 25/5/2018 thì bị công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKSSM ngày 30/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo Lường Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lường Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn P từ 18 - 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của phát luật.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong chứa 0,29 gam *Methamphetamine.*

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng giờ 02 phút 30 phút ngày 25 tháng 5 năm 2018 Lường Văn P có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,57gam *Methamphetamine* nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của Lường Văn P đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, cần được xử lý nghiêm minh.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự do chơi bời, sống thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, biết được tác hại của chất ma túy vẫn lao vào sử dụng dẫn đến phạm tội. Với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy cần phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi phạm tội bị cáo tuổi đời còn trẻ và tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo sống phụ thuộc gia đình không có tài sản riêng và gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong chứa 0,29 gam *Methamphetamine* là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 26K4 – 1382 là tài sản hợp pháp của ông Lường Văn Hợp (bố bị cáo), bị cáo mượn ông Hợp biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên việc cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Bị cáo P khai mua của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại sân bóng bản Mường Tợ, xã Mường Hung, quá trình điều tra, xác minh không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên***,**

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lường Văn P phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lường Văn P 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) P bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước ghi "vật chứng vụ Lường Văn P, SN 2000, Chỗ ở bản H, MH, SM, Sơn La. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. P2 = 0,29 gam nghi là hồng phiến, 01 P bì niêm P ban đầu; 01 mảnh giấy Nilon màu xanh". Mặt sau P bì trên giấy trắng niêm P có dòng chữ " Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sông Mã ngày 28/5/2018 và chữ ký của thành phần tham gia niêm P cùng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La*)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Lường Văn P phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS (4b);
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà

Đèo Văn Quỳnh